

Số: 569 /BC-CĐYTHN

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2020**

**DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

Từ viết tắt	Ký hiệu viết tắt
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ LĐ-TB&XH
Cán bộ viên chức	CBVC
Ủy ban nhân dân	UBND
Cơ sở Giáo dục nghề nghiệp	CSGDNN
Học sinh, sinh viên	HSSV
Minh chứng	MC
Nghị định – Chính phủ	NĐ- CP

**1. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

- Tên trường: Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội
  - Tên Tiếng Anh Ha Noi Medicall College
  - Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội
  - Địa chỉ trường: số 35 phố Đoàn Thị Điểm - Quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội
- +Trụ sở chính:

Cơ sở 1: số 35 phố Đoàn Thị Điểm - Quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội

Cơ sở 2: số 103 phố Phúc Xá - Quận Ba Đình - Thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 02438452814/02438293191/02437326303

Số fax: 02437322556

Website:hmc.edu.vn

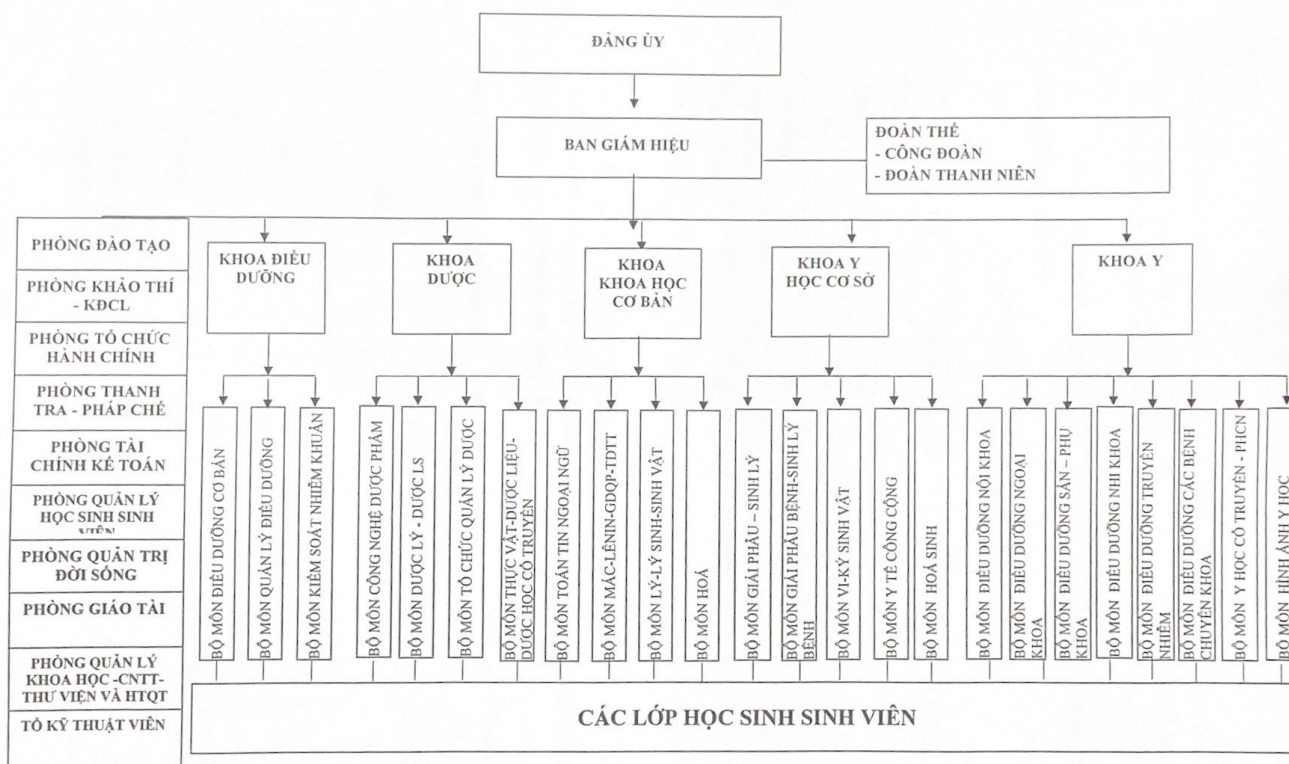
- Năm thành lập trường: 1966
- Năm thành lập đầu tiên: 1966
- Năm nâng cấp thành trường Cao đẳng Y tế Hà Nội: 2006

Loại hình trường: Công lập ; Tư thục

**1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

**1.1.1. Cơ cấu tổ chức:**





1.1.2. Cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động của Trường: 184 (tính đến thời điểm tháng 12/2020) (Tổng số bao gồm cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kỹ thuật, nhân viên phục vụ... bao gồm cả những người đã ký hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm), trong đó:

- Tiến sĩ: 17; Thạc sĩ: 88; Đại học: 61; Cao đẳng 08; Trung cấp 02; khác: 08

- Đội ngũ giảng viên: 796

- Cơ hữu: 129

- Thỉnh giảng: 667

Trình độ đào tạo	Giảng viên cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng
Tiến sĩ	17	05
Thạc sĩ	76	98
Đại học	36	533
Cao đẳng	0	31
Trung cấp	0	0
Trình độ khác	0	0
<b>Tổng số</b>	<b>129</b>	<b>667</b>

1.2. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.2.1. Các nghề đào tạo và quy mô tuyển sinh của trường theo Giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp đã được cấp

Stt	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Số lượng học viên	Trình độ đào tạo
1	Điều dưỡng	6720301	840	1033	Cao đẳng
		5720301	150		Trung cấp
2	Dược	6720201	480	568	Cao đẳng
		5720201	90		Trung cấp
3	Hộ sinh	6720303	180	46	Cao đẳng
		5720303	60		Trung cấp
4	Kỹ thuật hình ảnh y học	6720601	60	69	Cao đẳng
5	Kỹ thuật xét nghiệm y học	6720602	150	65	Cao đẳng

Stt	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Số lượng học viên	Trình độ đào tạo
6	Y sỹ	5720101	150	0	Trung cấp
7	Y sỹ y học cổ truyền	5720102	30	0	Trung cấp
8	Kỹ thuật phục hình răng	5720605	60	0	Trung cấp
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2250</b>	<b>1781</b>	

### ***1.3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng: Phòng Khảo thí-Kiểm định chất lượng***

Phòng Khảo thí - Kiểm định chất lượng được thành lập theo Quyết định số 138/QĐ-CDYTHN ngày 22/3/2013 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội, ngày 08/8/2022 Phòng được đổi tên thành phòng Khảo thí – Kiểm định chất lượng gồm 05 cán bộ và thực hiện các chức năng như sau:

***\* Chức năng:***

Chủ trì, phối hợp với các Phòng chức năng, các Khoa, Bộ môn tham mưu cho Ban giám hiệu thực hiện công tác Khảo thí và kiểm định chất lượng của nhà trường theo các quy định của Bộ LĐ-TB&XH.

Thực hiện các nhiệm vụ về công tác Khảo thí và kiểm định chất lượng, các nhiệm vụ khác do Ban Giám hiệu giao.

***\* Nhiệm vụ:***

**a. Công tác Khảo thí:**

- Nghiên cứu các văn bản, quy định của Bộ LĐ-TB&XH về công tác khảo thí để xây dựng các quy định, quy trình, kế hoạch về khảo thí đảm bảo chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện gồm những nội dung sau:

- + Soạn thảo văn bản, quy định có liên quan đến công tác khảo thí của nhà trường;
- + Xây dựng kế hoạch năm học về việc thực hiện nhiệm vụ khảo thí và quy trình công tác khảo thí đúng qui chế của Bộ LĐ-TB&XH, đáp ứng yêu cầu chung của ngành LĐ-TB&XH và phù hợp với đặc thù của nhà trường nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng thành lập các hội đồng thẩm định nghiệm thu ngân hàng đề thi nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục;

- Tổ chức xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi hết học phần cho các ngành đào tạo (môn học) của trường nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả các kỳ thi;

- Thẩm định tính chính xác của việc chấm bài thi hết học phần, và thi tốt nghiệp;

- Quản lý, lưu trữ và bảo mật đề thi, bài thi hết học phần và thi tốt nghiệp;
  - Nhận bảng điểm từ các bộ môn, điểm thực hành, điểm lý thuyết, kiểm tra bảng điểm, xác nhận, lưu trữ (gửi bảng điểm gốc cho phòng Đào tạo);
  - Đề xuất với Hiệu trưởng các biện pháp để thực hiện nghiêm túc các quy chế của Bộ LĐ-TB&XH về công tác thi và kiểm tra;
  - Xây dựng quy hoạch chiến lược đổi mới công tác thi và kiểm tra, góp phần nhằm nâng cao chất lượng giáo dục;
  - Yêu cầu các khoa, bộ môn thực hiện nghiêm túc các quy chế của Bộ LĐ-TB&XH, quy định của Hiệu trưởng về công tác thi và kiểm tra;
  - Triển khai thực hiện đường lối, chính sách, các văn bản pháp quy về công tác khảo thí, kiểm định chất lượng của Bộ LĐ-TB&XH;
  - Thực hiện tổng hợp và báo cáo định kì về công tác thi, kết quả các kì thi, đánh giá chất lượng đào tạo cho Hiệu trưởng theo yêu cầu của Nhà trường;
  - Chủ trì việc tổ chức lớp tập huấn về công tác khảo thí;
  - Tổ chức đi trao đổi, học tập kinh nghiệm ở các trường bạn về công tác khảo thí;
  - Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn của cấp trên và tổ chức tập huấn cho giáo viên trong trường về công tác khảo thí;
  - Tổ chức thi, chấm thi, ra đề, in sao đề và vào điểm thi theo đúng quy chế và xây dựng quy trình và thực hiện việc kiểm tra thi hết học phần, thi tốt nghiệp;
  - Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng ban hành các quy định cụ thể về công tác thi và kiểm tra;
  - Tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh các hệ đào tạo nghề theo quy định chung của Bộ LĐ-TB&XH;
  - Giám sát việc thực hiện các nội quy, quy chế về giảng dạy, học tập, thi và kiểm tra; Theo dõi các hoạt động giáo dục đối với học sinh, sinh viên nhà trường;
  - Tiếp nhận và xử lý các đơn từ, hồ sơ, công văn liên quan đến công tác khảo thí;
  - Phối hợp cùng với Phòng Quản lý HSSV và phòng Đào tạo tổ chức xét lên lớp, lưu ban, thôi học cho các học sinh, sinh viên các hệ đào tạo của trường theo quy định của Bộ LĐ-TB&XH; Xét khen thưởng, cấp học bổng cho học sinh, sinh viên theo quy chế của Bộ và quy định của Trường;
  - + Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá các phương pháp đánh giá sinh viên.
  - + Theo dõi học sinh, sinh viên các khóa đã tốt nghiệp để rút kinh nghiệm cho công tác đào tạo và bồi dưỡng.
- b. Công tác kiểm định chất lượng:
- Thực hiện các nội dung về đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp đã được nêu trong bộ tiêu chí đánh giá chất lượng do Bộ LĐ-TB&XH ban hành;
  - Tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm định chất lượng;

- Tiến hành các đợt khảo sát, điều tra phục vụ công tác kiểm định chất lượng;
- Thực hiện các quy định về kiểm định chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;
- Nghiên cứu các văn bản của Bộ LD-TB&XH về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và soạn thảo các văn bản có liên quan đến công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
- Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ cho công tác tự đánh giá (Bảng hỏi, phiếu khảo sát, bảng thống kê, v.v...);
- Xây dựng tiêu chí và phương pháp đánh giá kết quả giảng dạy của giảng viên; thiết kế phiếu thăm dò ý kiến của người học và phối hợp với phòng Tổ chức hành chính, các khoa, bộ môn để tổ chức lấy ý kiến người học nhận xét, đánh giá kết quả giảng dạy của giảng viên;
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giảng viên trong toàn trường về công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, tự đánh giá;
- Tổ chức kiểm tra chất lượng giờ dạy của giảng viên theo quy định;
- Xây dựng kế hoạch năm học về việc thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
- Chủ trì, thực hiện công tác tự đánh giá và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá và đề nghị đánh giá ngoài theo kế hoạch của nhà trường và Bộ Lao động, thương binh và xã hội;
- Triển khai công tác tự đánh giá của nhà trường, thu thập, lưu trữ các tài liệu, minh chứng tự đánh giá phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Bộ LD-TB&XH;
- Tham gia các lớp tập huấn về công tác đảm bảo chất lượng của Bộ LD-TB&XH; chủ trì lớp tập huấn cho cán bộ, giảng viên nhà trường về công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
- Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm ở các trường bạn về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
- Thực hiện khảo sát, điều tra học sinh, sinh viên về chương trình đào tạo, chất lượng đào tạo và các điều kiện kiểm định chất lượng đào tạo của nhà trường;
- Nghiên cứu phát triển các chương trình đào tạo để tiến tới hội nhập quốc tế.
- Tiếp nhận và xử lý các loại đơn từ, hồ sơ, công văn liên quan đến công tác kiểm định chất lượng đào tạo.

*\*Nhiệm vụ khác:*

- Tham gia giảng dạy chuyên môn, các hoạt động Đảng, Đoàn thể v.v...
- \* Số điện thoại: 02437326303
- \* Email: caodangytehanoi35@gmail.com

## 2. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

### 2.1 Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

#### 2.1.1. Đặt vấn đề

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay, là trách nhiệm của các cấp các ngành và toàn xã hội. Mục tiêu phát triển các trường chất lượng cao, các nghề đào tạo đạt trình độ quốc gia, khu vực và quốc tế đòi hỏi phải có hệ thống bảo đảm chất lượng (BĐCL) giáo dục nghề nghiệp. Đây là yếu tố quan trọng giúp nhà trường hoàn thiện công tác BĐCL và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

Cùng với việc tập trung đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị; đổi mới chương trình đào tạo; để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), nhà giáo cần phải có tính đột phá đó là phải cải tiến về quản trị nhà trường, trong đó đề cao đến vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo một cách tổng thể và bền vững đó là xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường. Việc xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường góp phần đổi mới công tác quản lý, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của nhà trường; xem trọng quản lý chất lượng góp phần đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

Bảo đảm chất lượng GDNN được hiểu là một cơ chế quản lý, giám sát nhằm duy trì các chuẩn mực và không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo. Xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng trong nhà trường là quản lý toàn bộ quá trình đào tạo để BĐCL các cấp từ đầu vào, quá trình đào tạo và đầu ra với các yêu cầu: Thực hiện trước, trong và sau quá trình đào tạo, phát hiện, phòng ngừa những yếu tố làm giảm chất lượng đào tạo; xác định theo các chuẩn mực và có quy trình, cơ chế bảo đảm chất lượng đầu ra (chất lượng học sinh, sinh viên tốt nghiệp), trách nhiệm của mọi người tham gia quá trình đào tạo.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường, phần đầu đạt tiêu chuẩn trường chất lượng cao, nhà trường đã đẩy mạnh công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.

#### 2.1.2. Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

##### b1) Các căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Công văn số 452/TCGDNN-KĐCL, công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trường trung cấp, cao đẳng;

Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc Hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội lập Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Nâng cao nhận thức của CBQL, nhà giáo, nhân viên và sinh viên về tầm quan trọng của công tác bảo đảm chất lượng của nhà trường.

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giữ vững thương hiệu và uy tín của trường Cao đẳng Y tế Hà Nội.

Tiếp cận trình độ GDNN các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới.

b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng.

Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong từng giai đoạn.

Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và lấy người học làm trung tâm.

Huy động sự tham gia của tập thể CBQL, nhà giáo, nhân viên và sinh viên.

Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý;

Phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở GDNN, dễ vận hành, liên tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục BĐCL và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

#### **(1) Công tác chuẩn bị**

Hoàn thiện tổ chức và nhân sự bảo đảm chất lượng; Hiệu trưởng quyết định thành lập đơn vị; Giao nhiệm vụ đơn vị phụ trách bảo đảm chất lượng.

Đơn vị phụ trách BĐCL được giao nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nhà trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng. Kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt; Đơn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và bảo đảm chất lượng. Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường.

Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.



Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên.

## **(2) Xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng**

+ Xây dựng chính sách chất lượng: Phòng Khảo thí- KĐCL chủ trì, tổ chức xây dựng chính sách chất lượng của Trường trình Hiệu trưởng phê duyệt;

Chính sách chất lượng phù hợp với chính sách phát triển chung của Trường trong từng giai đoạn cụ thể và các quy định liên quan khác; cụ thể hóa chủ trương và định hướng chung của Trường trong việc thực hiện bảo đảm chất lượng đào tạo; trình bày rõ ràng, dễ hiểu được đăng trên trang Web của trường.

Chính sách chất lượng được lấy ý kiến của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, sinh viên và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc.

Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của trường và sự thay đổi các định hướng, chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

+ Xây dựng mục tiêu chất lượng: Phòng Khảo thí-ĐBCLGD chủ trì tổ chức xây dựng mục tiêu chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt;

Mục tiêu chất lượng phù hợp với chính sách chất lượng của Trường, được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng theo từng giai đoạn cụ thể;

Mục tiêu chất lượng được ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở GDNN và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan;

+ Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng:

Phòng Khảo thí-ĐBCLGD xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt;

Sổ tay đảm bảo chất lượng phản ánh trung thực, chính xác các quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường;

Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi định hướng chiến lược hay quy định khác có liên quan;

+ Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng:

Phòng Khảo thí-ĐBCLGD chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo cách thức sau:

Xác định lĩnh vực quản lý chất lượng trên cơ sở các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành. Tùy theo điều kiện, đặc thù của nhà trường có thể xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng khác nếu cần thiết;

Căn cứ các lĩnh vực quản lý chất lượng đã được xác định, nghiên cứu, xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực quản lý chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt. Các hoạt động bắt buộc phải xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng bao gồm: Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; tuyển sinh, kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo. CBQL; quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; quản lý xưởng, khảo sát sinh viên sau tốt nghiệp, khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

### **(3) Phê duyệt và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng**

Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường.

Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, nhân viên và các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

#### ***c) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành***

- Bảo đảm chất lượng hoạt động dạy và học
- Bảo đảm chất lượng chương trình, giáo trình đào tạo
- Bảo đảm chất lượng cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động
- Bảo đảm chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, thư viện;
- Bảo đảm chất lượng công tác sinh viên, dịch vụ người học

#### ***d) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng***

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng gồm cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin, thực hiện theo nguyên tắc sau:

Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng mở rộng, cập nhật khi cần thiết;

Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng;

Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp;

Phân quyền truy cập hệ thống theo cấp độ quản lý phục vụ việc ra quyết định quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm chất lượng;

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được định kỳ rà soát, nâng cấp, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng;

Phòng Khảo thí-BDCLGD là đơn vị chủ trì phối hợp với bộ phận CNTT xây dựng và ban hành Quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng;

Giới thiệu tóm lược về bộ phận CNTT và thực trạng hạ tầng thông tin của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

STT	Họ và tên, Điện thoại, Email	Nhiệm vụ
1.	Nguyễn Hiền Du ĐT: 0947286626 Email: dunh@yhn.edu.vn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý, phân công nhiệm vụ, điều phối các thành viên trong bộ phận thực hiện nhiệm vụ đúng quy chế làm việc;</li> <li>- Quản trị hệ thống mạng đường trục: các máy chủ, router, switch tổng, modem, cáp quang; quản trị cơ sở dữ liệu;</li> <li>- Xây dựng các giải pháp, chính sách quản trị mạng (quy hoạch IP, Firewall, quản lý băng thông...);</li> <li>- Tiếp nhận, triển khai, quản trị, khai thác các phần mềm, các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong trường;</li> <li>- Xây dựng và giám sát thực hiện Quy chế sử dụng mạng máy tính; quy chế sử dụng phần mềm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý nhà trường;</li> <li>- Thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng phòng Đào tạo phân công.</li> </ul>
2.	Vũ Đình Sơn ĐT: 0983820782 Email: soncdyt@gmail.vn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ kỹ thuật: Cổng thông tin tuyển sinh;</li> <li>- Hỗ trợ kỹ thuật và đảm bảo chất lượng mạng (có dây và không dây) cho người dùng;</li> <li>- Quản lý thiết bị mạng tại các đơn vị, các điểm trung chuyển;</li> <li>- Giám sát tình trạng mạng và xử lý sự cố về mạng;</li> <li>- Hỗ trợ xác định lỗi phần cứng, tư vấn cho người dùng đề xuất phòng Giáo tài sửa chữa, thay thế; Hỗ trợ, triển khai các phần mềm, các dự án ứng dụng CNTT trong trường;</li> <li>- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trường bộ phận phân công;</li> </ul>

Thực trạng hạ tầng thông tin:

Thiết bị mạng của nhà trường bao gồm:

- Hệ thống máy chủ: cloud server (4 Core, Ram 8Gb, HDD100GB)

- Đường cáp quang: 2 đường cáp quang FPT 200 Mbps; : 2 đường cáp quang VNPT 100 Mbps

- Mạng Wifi: Được kết nối đến toàn trường

Hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng được công bố trên trang Web của nhà trường <http://www.yhn.edu.vn/hmc.edu.vn>

Các quy trình/công cụ/biểu mẫu trên cổng thông tin giáo viên, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động đều có thể truy cập và sử dụng.

## 2.2 Đánh giá, cải tiến

### a. Đánh giá:

+ **Tổng số đợt đánh giá:** 01

Nhà trường thực hiện 01 đợt đánh giá trong năm 2020

+ **Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá:** 03 (Phòng Tổ chức hành chính, phòng Đào tạo, Khoa Dược)

**b. Kết quả đánh giá cải tiến:** ban hành mới 33 quy trình đảm bảo chất lượng

## 3. Đánh giá chung

Qua quá trình đánh giá, nhà trường nhận thức được việc áp dụng hệ thống bảo đảm chất lượng theo thông tư 28/2017/TT-BLĐ TB và XH là cần thiết vì vậy trong năm 2020, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo xây dựng lại các quy trình đảm bảo chất lượng, xây dựng hệ thống chất lượng, xây dựng chính sách chất lượng giai đoạn 2020-2025.

### Nơi nhận:

- Tổng cục GDNN ;
- Sở LĐTĐBXH Hà Nội;
- Lưu VT, KT&KDCL

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Phạm Văn Tân**

